

Số: 1201/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 22 tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 24 THÁNG 05 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

| STT | Dự báo phụ tải | PC Tây Ninh | Mặt trời áp mái | Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW) | Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW) |
|-----|-----------------|-------------|-----------------|---|---|
| 1 | Sản lượng (kWh) | 40.194.164 | 2.780.882 | 0 | 13.200 |
| 2 | Pmax (MW) | 1969,1 | 533,4 | 0,000 | 0,550 |
| 3 | Pmin (MW) | 1575,0 | 0 | 0,000 | 0,000 |

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 24/05/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

| STT | Thiết bị, đường dây | Thời điểm đóng điện | | | Nội dung | Ghi chú |
|---------------------|---------------------|---------------------|---------|----------|----------|---------|
| | | Ngày | Bắt đầu | Kết thúc | | |
| A. Lưới điện 110kV: | | | | | | |
| | Không có | | | | | |
| B. Lưới điện 22kV: | | | | | | |
| | Không có | | | | | |

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập | | Thời điểm đóng điện/tái lập | | Đơn vị QL VH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác | Nội dung công tác | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) | | | | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|--------------------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|--------------------------|---|---|--|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|---|----------------|----------------------|--------|--------|--------|-------------|--------------|---------|
| | Ngày | Giờ | Ngày | Giờ | | | | | | | | | | | Đơn vị | | SAIDI | SAIFI | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | SAIDI | SAIFI | | | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | (21) | (22) |
| A. LƯỚI ĐIỆN 110KV | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Không có | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| B. LƯỚI ĐIỆN 22KV | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | 24-05-26 | 05h00 | 24-05-26 | 05h30 | ĐL Bến Cầu | ĐL Bến Cầu | Đường dây 22kV từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Chuyển điện kếp vòng tuyến 476SD nhận điện tuyến 476BC về đến LBS Gò Chai trụ 277D tuyến 476SD | Chuyển điện kếp vòng | 80 | Không mất điện | - Đóng Recloser Long Vĩnh trụ 341B tuyến 479MB | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 | |
| 2 | 24-05-26 | 18h30 | 24-05-26 | 19h00 | ĐL Bến Cầu | ĐL Bến Cầu | Đường dây 22kV từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Chuyển điện kếp vòng về kết lưới ban đầu | Chuyển điện kếp vòng | 0 | Không mất điện | - Cắt Recloser Long Vĩnh trụ 341B tuyến 479MB. | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 | |
| 3 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Bến Cầu | Công ty CP XD Thăng Long | Trạm 25kVA trụ 53/117/10/39 Phước Lập 4 tuyến 480BC | Trạm 25kVA trụ 53/117/10/39 Phước Lập 4 tuyến 480BC | Di dời trạm biến áp 25kVA từ trụ cũ sang trụ mới trụ 53/117/10/39 Phước Lập 4 tuyến 480BC | Nâng cấp lưới điện | 2 | Áp Phước Lập xã Phước Chi | Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 53/117/10/39 Phước Lập 4 tuyến 480BC | 16 | 0,0804 | 0,0004 | 0,0031 | 0,0000 | 0,023 | 80 | |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|----------|-------|----------|-------|--------------|--------------|---|--|--|--|-----|--|---|------|---------|--------|--------|--------|-------|--------|
| 4 | 24-05-26 | 07h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Gò Dầu | ĐL Gò Dầu | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 Áp Giữa tuyến 472TĐ | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 Áp Giữa tuyến 472TĐ | Thi công trồng trụ, lắp xà, sứ và phụ kiện nâng cấp lưới điện trung hạ áp từ 1 pha lên 3 pha từ trụ 100/1 đến 100A/15, thi nghiệm định kỳ CBM, bảo trì, phát quang Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/15 Áp Giữa tuyến 472TĐ | Sửa chữa thường xuyên Phát quang đầu tư xây dựng năm 2026 | 10 | Áp Giữa xã Phước Thanh | Cắt LBFCO trụ 100A/1 tuyến 472TĐ, tháo hotline trụ 147 Áp Giữa tuyến 480TĐ | 156 | 1,3105 | 0,0026 | 0,0002 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 5 | 24-05-26 | 06h00 | 24-05-26 | 06h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành | Đường dây 22kV từ trụ 2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN | LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 471TN đến trụ 29 Lâm Vồ | Theo thỏa thuận của ĐL Tân Ninh | 35 | Không mất điện | - Đóng LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN - Cắt Recloser trụ 29 Lâm Vồ tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký) | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 6 | 24-05-26 | 17h30 | 24-05-26 | 18h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành | Đường dây 22kV từ trụ 2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN | LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 54 Âu Cơ | Theo thỏa thuận của ĐL Tân Ninh | 35 | Không mất điện | - Đóng Recloser trụ 29 Lâm Vồ tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký) - Cắt LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 7 | 24-05-26 | 05h00 | 24-05-26 | 06h00 | ĐL Tân Châu | ĐL Tân Châu | Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng | Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng | Chuyển điện tuyến 477TH nhận điện tuyến 476TH qua LBS trụ 176/58/2/26 đến trụ 176/2 tuyến 477TH | Chuyển điện | 100 | Không mất điện | - Đóng LBS trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH - Cắt REC và DS trụ 176/2 Bourbon tuyến 477TH | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 8 | 24-05-26 | 17h00 | 24-05-26 | 18h00 | ĐL Tân Châu | ĐL Tân Châu | Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng | Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng | Chuyển điện tuyến 477TH ngưng nhận điện tuyến 476TH qua LBS trụ 176/58/2/26 đến trụ 176/2 tuyến 477TH | Chuyển điện | 100 | Không mất điện | - Đóng DS và REC trụ 176/2 Bourbon tuyến 477TH - Cắt LBS trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 9 | 24-05-26 | 06h00 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Tân Châu | ĐL Tân Châu | Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng | Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng | Thi công thay dây trung áp từ trụ 55 đến trụ 114 tuyến 477TH | Sửa chữa lớn 2026 | 150 | Áp Tân Tiến, Tân Thanh, Tân Hòa, Tân Xuân, Tân Lợi A, Tân Tây, Tân Đông xã Tân Phú | - Cắt REC và 3LTD trụ 41 Tân Phú tuyến 477TH - Cắt REC và DS trụ 176/2 Bourbon tuyến 477TH - Cắt LBS trụ 180 DS trụ 181 Tân Trung tuyến 477TH | 7185 | 84,0798 | 0,1274 | 4,3992 | 0,0067 | 5,144 | 56.586 |
| 10 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Gắn điện kê mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN | Sửa chữa thường xuyên | 0 | Không mất điện | Không cắt điện | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 11 | 24-05-26 | 07h00 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 477CM | Tù trụ 23/1 đến trụ 23/69B đường Trần Phú tuyến 477CM | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 23/1 đến trụ 23/69B đường Trần Phú tuyến 477CM | Phát quang | 0 | Không mất điện | Không cắt điện | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 12 | 24-05-26 | 05h00 | 24-05-26 | 05h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây 22kV tuyến 471TN | Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD đến Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo | Chuyển điện | 90 | Không mất điện | - Đóng LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (Đội QLĐ Thái Bình đăng ký) - Cắt Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|----------|-------|----------|-------|-------------|-----------------------------|-------------------------------------|---|---|---------------------------------|----|---|--|------|---------|--------|--------|--------|--------|--------|---|
| 13 | 24-05-26 | 18h00 | 24-05-26 | 18h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây 22kV tuyến 471TN | Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN | Chuyển điện khép vòng về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất | Chuyển điện | 90 | Không mất điện | - Đóng Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo 471TN - Cắt LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (ĐL Thái Bình đăng ký) | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 | 0 |
| 14 | 24-05-26 | 06h30 | 24-05-26 | 07h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN | - Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN | Chuyển điện cáp ngầm đường 30/4 tuyến 471TN nhận điện tuyến 476TN đến Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN qua LBS trụ 54 Âu Cơ | Chuyển điện | 50 | Không mất điện | - Đóng LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký) - Cắt Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 | 0 |
| 15 | 24-05-26 | 17h30 | 24-05-26 | 18h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN | - Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN | Chuyển về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất | Chuyển điện | 50 | Không mất điện | - Đóng Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký) | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 | 0 |
| 16 | 24-05-26 | 06h30 | 24-05-26 | 07h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN | - LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Recloser trụ 28B Bời Lởi tuyến 481TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 481TN nhận điện tuyến 472TN đến Recloser trụ 28B Bời Lởi tuyến 481TN | Chuyển điện | 30 | Không mất điện | - Đóng LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Cắt Recloser trụ 28B Bời Lởi tuyến 481TN | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 | 0 |
| 17 | 24-05-26 | 17h30 | 24-05-26 | 18h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN | - LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Recloser trụ 28B Bời Lởi tuyến 481TN | Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất | Chuyển điện | 30 | Không mất điện | - Đóng Recloser trụ 28B Bời Lởi tuyến 481TN - Cắt LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 | 0 |
| 18 | 24-05-26 | 07h00 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Tân Ninh | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Xuất tuyến 22kV tuyến 471TN, 481TN | Từ trụ 5 đến trụ 29 đường Bời lởi tuyến 471TN, 481TN | Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới di dời đường dây trung áp từ trụ 5 đến trụ 29 đường Bời lởi tuyến 471TN, 481TN | Công trình di dời đường Bời Lởi | 30 | Khu phố, Ninh Thọ, Ninh Lộc, Ninh An phường Bình Minh | - Cắt MC 471TN và đóng DTĐ 471-76TN - Cắt MC 481TN và đóng DTĐ 481-76TN - Cắt DS trụ 3/1B Lộ ra tuyến 480TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 05 từ RMU 02 Lâm Vô tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU 24 Giếng Mạch tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU 03 Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN | 2237 | 22,1321 | 0,0369 | 1,2452 | 0,0021 | 1,029 | 10,288 | |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|----------|-------|----------|-------|--------------|------------------------------------|--|--|---|---------------------------------|-----|---|--|-------|----------|--------|--------|--------|-------|--------|
| 19 | 24-05-26 | 07h00 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Tân Ninh | Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Xanh | - Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 41/16/20 Nguyễn Thái Học - A, trạm 250kVA trụ 41/16/25/1 Nguyễn Thái Học - D tuyến 472TN - Trạm 400kVA trụ 80/26/7P Lê Lợi - A tuyến 481TN | Từ trụ 41/16/15/1/5P đến trụ 41/16/28/1/4T đường Nguyễn Thái Học tuyến 472TN | Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm ² từ trụ 41/16/15/1/5P đến trụ 41/16/28/1/4T đường Nguyễn Thái Học tuyến 472TN | Sửa chữa lớn 2026 | 20 | Khu phố 3, 4 phường Tân Ninh | - Cắt CB trạm 250kVA trụ 41/16/20 Nguyễn Thái Học - A tuyến 472TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 41/16/25/1 Nguyễn Thái Học - D tuyến 472TN - Cắt CB trạm 400kVA trụ 80/26/7P Lê Lợi - A tuyến 481TN | 315 | 2,8048 | 0,0052 | 0,1578 | 0,0003 | 0,686 | 6.173 |
| 20 | 24-05-26 | 07h00 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Tân Ninh | Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Xanh | Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 41/16/29 Nguyễn Thái Học - C tuyến 472TN | Từ trụ 41/16/28 đến trụ 41/16/28/3 đường Nguyễn Thái Học tuyến 472TN | Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, Thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm ² từ trụ 41/16/28 đến trụ 41/16/28/3 đường Nguyễn Thái Học tuyến 472TN | Sửa chữa lớn 2026 | 2 | Khu phố 3, 4 phường Tân Ninh | Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 41/16/29 Nguyễn Thái Học - C tuyến 472TN | 86 | 0,7658 | 0,0014 | 0,0431 | 0,0001 | 0,069 | 617 |
| 21 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Trạm 1500kVA trụ 45/2B/1 Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh tuyến 481TN | Trạm 1500kVA trụ 45/2B/1 Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh tuyến 481TN | Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 1500kVA trụ 45/2B/1 Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh tuyến 481TN | Thay định kỳ | 1 | Trạm chuyên dùng khách hàng | Cắt LBFCO và tháo hotline trụ 45/2B Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh tuyến 481TN | 40 | 0,1385 | 0,0007 | 0,0078 | 0,0000 | 0,034 | 120 |
| 22 | 24-05-26 | 11h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh | Trạm 750kVA trụ RMU17-75C/10T/1 Kho lưu trữ chuyên dụng tuyến 481TN | Trạm 750kVA trụ RMU17-75C/10T/1 Kho lưu trữ chuyên dụng tuyến 481TN | Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 750kVA trụ RMU17-75C/10T/1 Kho lưu trữ chuyên dụng tuyến 481TN | Thay định kỳ | 1 | Trạm chuyên dùng khách hàng | Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 75C/1 Kho lưu trữ tuyến 481TN | 20 | 0,1088 | 0,0003 | 0,0061 | 0,0000 | 0,034 | 189 |
| 23 | 24-05-26 | 05h00 | 24-05-26 | 05h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | LBS trụ 164/36 tuyến 476SD | Trụ 164/36 tuyến 476SD | Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD về đến Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN | Chuyển điện khép vòng | 90 | Không mất điện | - Đóng LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD. - Cắt Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký công tác). | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 24 | 24-05-26 | 05h00 | 24-05-26 | 05h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Đường dây 22kV từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Chuyển điện kép vòng tuyến 476SD nhận điện tuyến 476BC về đến LBS Gò Chai trụ 277D tuyến 476SD | Chuyển điện khép vòng | 80 | Không mất điện | - Đóng Recloser Long Vĩnh trụ 341B tuyến 479MB (ĐL Bến Cầu đăng ký). - Cắt LBS Gò Chai trụ 277D tuyến 476SD. | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 25 | 24-05-26 | 05h30 | 24-05-26 | 06h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD | Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD | Chuyển điện kép vòng tuyến 477SD nhận điện tuyến 476BC về đến Recloser Ninh Điện trụ 128/1 tuyến 477SD | Chuyển điện khép vòng | 50 | Không mất điện | - Đóng LBS Gò Nồi trụ 128/98/1 tuyến 476SD. - Cắt Recloser Ninh Điện trụ 128/1 tuyến 477SD. | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 26 | 24-05-26 | 07h00 | 24-05-26 | 18h00 | ĐL Thái Bình | Công ty CP XD Thăng Long | Đường dây 22kV từ trụ 117 đến trụ 132 tuyến 473SD | Từ trụ 117 đến trụ 132 tuyến 473SD | Trông trụ và lắp phụ kiện lưới điện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư, thu hồi trụ cũ từ trụ 117 đến trụ 132 tuyến 473SD | Sửa chữa lớn lưới điện trung áp | 255 | Áp 3 xã Châu Thành; Áp Xóm Ruộng xã Hào Đức; Áp Nam Bến Sỏi, Bắc Bến Sỏi, Thành Trung, Thành Đông, Thành Bắc, Thành Nam, Thành Tân xã Ninh Điện; Xã Hòa Hội | - Cắt Recloser Bến Sỏi và 3 LTD trụ 63 tuyến 473SD. - Cắt Recloser Xóm Ruộng và DS 3 pha trụ 59C tuyến 477SD. - Cắt Recloser Ninh Điện và 3 LTD trụ 128/1 tuyến 477SD. | 10960 | 122,8115 | 0,1861 | 6,7047 | 0,0102 | 8,745 | 96.196 |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|----------|-------|----------|-------|--------------|--------------|---|---|---|------------------------------|---|---|---|---|--------|--------|--------|--------|-------|-----|
| 27 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyển 472SD | Trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyển 472SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyển 472SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Công ty TNHH Vina Gio | Cắt 3 LBFCO trụ 151/12B nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio tuyển 472SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 28 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 250kVA trụ 75/1 Bệnh viện phổi Tây Ninh tuyển 472SD | Trạm biến áp 250kVA trụ 75/1 Bệnh viện phổi Tây Ninh tuyển 472SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 250kVA trụ 75/1 Bệnh viện phổi Tây Ninh tuyển 472SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Bệnh viện phổi Tây Ninh | Cắt 3 LBFCO trụ 75 và CB trạm biến áp 250kVA trụ 75/1 Bệnh viện phổi Tây Ninh tuyển 472SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 29 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 250kVA trụ 69/6 Đại đội vệ binh công A tuyển 476SD | Trạm biến áp 250kVA trụ 69/6 Đại đội vệ binh công A tuyển 476SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 250kVA trụ 69/6 Đại đội vệ binh công A tuyển 476SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: 1/Đại đội vệ binh công A, 2/Chiều sáng công A, 3/Chiều sáng công A số 2 | Cắt CB tổng trạm biến áp 250kVA trụ 69/6 Đại đội vệ binh công A tuyển 476SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 30 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyển 477SD | Trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyển 477SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyển 477SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng | Cắt 3 LBFCO trụ 132/39/3/1 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Tân Phước Hưng tuyển 477SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 31 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyển 473SD | Trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyển 473SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyển 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG | Cắt CB, 3 LBFCO trạm biến áp 630kVA trụ 185 Công ty Cổ Phần VINASUN GIA HƯNG tuyển 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 32 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyển 473SD | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyển 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyển 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Nguyễn Văn Thường | Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/13/1 Nguyễn Văn Thường tuyển 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 33 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 Trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 Trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu | Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/22/1A/15 trạm Kiểm soát biên phòng Bến Cầu - Đồn Biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 34 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40/1 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40/1 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40/1 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu | Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/40/1 Đồn biên phòng Vàm Trảng Trâu tuyển 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 35 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyển 473SD | Trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyển 473SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyển 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha | Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 250kVA trụ 208B/1 Cơ sở sản xuất Chai Nhựa Nguyễn Văn Tha tuyển 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 36 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyển 473SD | Trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyển 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyển 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Dương Thị Mỹ Hạnh | Cắt CB, FCO trạm biến áp 15kVA trụ 233/15/1 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyển 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|----------|-------|----------|-------|--------------|--------------|--|--|---|------------------------------|---|---|---|------|--------|--------|--------|--------|-------|-----|
| 37 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dừng Biên Hòa tuyến 473SD | Trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dừng Biên Hòa tuyến 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dừng Biên Hòa tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dừng Biên Hòa | Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 233/20/27 Dương Thị Mỹ Hạnh tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 38 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD | Trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: CÔNG TY TNHH LINKFARM | Cắt 3 LBFCO trụ 244B/1 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH LINKFARM tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 39 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 128/1 tuyến 477SD | Trụ 128/1 tuyến 477SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì REC trụ 128/1 tuyến 477SD | Thí nghiệm định kỳ | 3 | Áp Bền Cũ xã Ninh Điện | - Cắt Recloser Xóm Ruộng và DS 3 pha trụ 59C tuyến 477SD. - Cắt LBS Bền Cũ và DS 3 pha trụ 128/66 tuyến 477SD. | 1536 | 5,3633 | 0,0255 | 0,2992 | 0,0014 | 0,103 | 360 |
| 40 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 134 tuyến 473SD | Trụ 134 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì LBS trụ 134 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt Recloser Bền Sói và 3 LTD trụ 63 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 41 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 2x50kVA TT Châu Thành 12 và TT Châu Thành 12A trụ 88/1/7 tuyến 473SD | Trạm biến áp 2x50kVA TT Châu Thành 12 và TT Châu Thành 12A trụ 88/1/7 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì trạm biến áp trụ 88/1/7 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt 2 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm 2x50kVA TT Châu Thành 12 và TT Châu Thành 12A trụ 88/1/7 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 42 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 250kVA Thành Tây 2 trụ 159 tuyến 473SD | Trạm biến áp 250kVA Thành Tây 2 trụ 159 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì trạm biến áp trụ 159 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA Thành Tây 2 trụ 159 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 43 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 50kVA Hòa Hợp - B trụ 186/121B/4B tuyến 473SD | Trạm biến áp 50kVA Hòa Hợp - B trụ 186/121B/4B tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì trạm biến áp trụ 186/121B/4B tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA Hòa Hợp - B trụ 186/121B/4B tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 44 | 24-05-26 | 08h00 | 24-05-26 | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 37,5kVA Hòa Hợp - A trụ 186/121B/14 tuyến 473SD | Trạm biến áp 37,5kVA Hòa Hợp - A trụ 186/121B/14 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì trạm biến áp trụ 186/121B/14 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA Hòa Hợp - A trụ 186/121B/14 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |
| 45 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 25kVA trụ 69/20/7 Đại Đội 20 Trinh Sát - Sư Đoàn 5 tuyến 476SD | Trạm biến áp 25kVA trụ 69/20/7 Đại Đội 20 Trinh Sát - Sư Đoàn 5 tuyến 476SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 69/20/7 Đại Đội 20 Trinh Sát - Sư Đoàn 5 tuyến 476SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Đại Đội 20 Trinh Sát - Sư Đoàn 5 | Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 69/20/7 Đại Đội 20 Trinh Sát - Sư Đoàn 5 tuyến 476SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 46 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 250kVA trụ 69/20/18 Nhà ở công vụ Sư đoàn BB5/QK7 tuyến 476SD | Trạm biến áp 250kVA trụ 69/20/18 Nhà ở công vụ Sư đoàn BB5/QK7 tuyến 476SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 250kVA trụ 69/20/18 Nhà ở công vụ Sư đoàn BB5/QK7 tuyến 476SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Nhà ở công vụ Sư đoàn BB5/QK7 | Cắt 2 CB, 3 FCO trạm biến áp 250kVA trụ 69/20/18 Nhà ở công vụ Sư đoàn BB5/QK7 tuyến 476SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 47 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 3x50kVA trụ 51/4/1/1 Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 4 tuyến 476SD | Trạm biến áp 3x50kVA trụ 51/4/1/1 Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 4 tuyến 476SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 3x50kVA trụ 51/4/1/1 Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 4 tuyến 476SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 4 | Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 3x50kVA trụ 51/4/1/1 Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 4 tuyến 476SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|----------|-------|----------|-------|--------------|--------------|--|--|---|------------------------------|---|--|--|---|--------|--------|--------|--------|-------|-----|
| 48 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD | Trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Huỳnh Văn Cường | Cất 3 LBFCO trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 49 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD | Trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên | Cất CB, 3 LBFCO trạm biến áp 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Viên tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 50 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngung tuyến 473SD | Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngung tuyến 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngung tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Lò sấy lúa Phùng Đình Ngung | Cất CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/14/1 Lò sấy lúa Phùng Đình Ngung tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 51 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD | Trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Nguyễn Văn Hùng | Cất CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 186/162/51/27B Nguyễn Văn Hùng tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 52 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa | Cất CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/20 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 53 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa | Cất CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/49B/36 Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 54 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD | Trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD | Thay công tơ 1 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 1 | Khách hàng: Thân Trung Tín | Cất CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 186/189/31/59/9 Thân Trung Tín tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,011 | 40 |
| 55 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD | Trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN | Cất CB, 3 LBFCO trạm biến áp 1000kVA trụ 244B/20/14 Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Thương Mại ECO SUN tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 56 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 1000kVA trụ 258B/2/4/1 Công ty TNHH Bảo An Tây Ninh tuyến 473SD | Trạm biến áp 1000kVA trụ 258B/2/4/1 Công ty TNHH Bảo An Tây Ninh tuyến 473SD | Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm biến áp 1000kVA trụ 258B/2/4/1 Công ty TNHH Bảo An Tây Ninh tuyến 473SD | Thay hệ thống đo đếm định kỳ | 3 | Khách hàng: Công ty TNHH Bảo An Tây Ninh | Cất CB, 3 LBFCO trạm biến áp 1000kVA trụ 258B/2/4/1 Công ty TNHH Bảo An Tây Ninh tuyến 473SD | 1 | 0,0035 | 0,0000 | 0,0002 | 0,0000 | 0,103 | 360 |
| 57 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 201 tuyến 473SD | Trụ 201 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì REC trụ 201 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cất Recluser Bến Sỏi và 3 LTD trụ 63 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 0 |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|-------------------|----------|-------|----------|-------|--------------|--------------|--|--|--|-----------------------|---|----------------|---|---|--------|--------|--------|--------|--------|--------|---|
| 58 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trụ 186/128 tuyến 473SD | Trụ 186/128 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì REC trụ 186/128 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt Recloser Bền Sỏi và 3 LTD trụ 63 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| 59 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 15kVA Đền đường Hòa Thạnh trụ 186/122 tuyến 473SD | Trạm biến áp 15kVA Đền đường Hòa Thạnh trụ 186/122 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì trạm biến áp trụ 186/122 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 15kVA Đền đường Hòa Thạnh trụ 186/122; Cắt CB trạm 250kVA Hiệp Phước 1 trụ 186/118B tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| 60 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 50kVA Hòa Thanh-E trụ 186/121B/50 tuyến 473SD | Trạm biến áp 50kVA Hòa Thanh-E trụ 186/121B/50 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì trạm biến áp trụ 186/121B/50 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA Hòa Thanh-E trụ 186/121B/50 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| 61 | 24-05-26 | 13h30 | 24-05-26 | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Trạm biến áp 37,5kVA Hòa Thạnh-D trụ 186/121B/58 tuyến 473SD | Trạm biến áp 37,5kVA Hòa Thạnh-D trụ 186/121B/58 tuyến 473SD | Thí nghiệm CBM và bảo trì trạm biến áp trụ 186/121B/58 tuyến 473SD | Thí nghiệm định kỳ | 0 | Không mất điện | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA Hòa Thạnh-D trụ 186/121B/58 tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| 62 | 24-05-26 | 18h00 | 24-05-26 | 18h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | LBS trụ 164/36 tuyến 476SD | Trụ 164/36 tuyến 476SD | Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu | Chuyển điện khép vòng | 0 | Không mất điện | - Đóng Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký công tác). - Cắt LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD. | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| 63 | 24-05-26 | 18h00 | 24-05-26 | 18h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD | Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD | Chuyển điện kép vòng về kết lưới ban đầu | Chuyển điện khép vòng | 0 | Không mất điện | - Đóng Recloser Ninh Diên trụ 128/1 tuyến 477SD. - Cắt LBS Gò Nổi trụ 128/98/1 tuyến 476SD. | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| 64 | 24-05-26 | 18h30 | 24-05-26 | 19h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình | Đường dây 22kV từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Từ trụ 277D đến trụ 330 tuyến 476SD | Chuyển điện kép vòng về kết lưới ban đầu | Chuyển điện khép vòng | 0 | Không mất điện | - Đóng LBS Gò Chai trụ 277D tuyến 476SD. - Cắt Recloser Long Vinh trụ 341B tuyến 479MB (ĐL Bến Cầu đăng ký). | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| C. HOTLINE | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Không có | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập | | Thời điểm đóng điện/tái lập | | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác | Nội dung công tác | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) | | | | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|---------------------------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|--|--|---|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|---|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
| | Ngày | Giờ | Ngày | Giờ | | | | | | | | | | | Đơn vị | | Công ty | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | SAIDI | SAIFI | SAIDI | SAIFI | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | (21) | (22) |
| A. LƯỚI ĐIỆN 110KV | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Không có | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| B. LƯỚI ĐIỆN 22KV | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | 24-05-26 | 07h30 | 24-05-26 | 16h30 | ĐL Thái Bình | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/119 đến trụ 186/121 tuyến 473SD | Từ trụ 186/119 đến trụ 186/121 tuyến 473SD | Trông trụ, lắp phụ kiện lưới điện, sang lưới trung hạ áp, thu hồi vật tư, thu hồi trụ cũ từ trụ 186/119 đến trụ 186/121 tuyến 473SD | Công trình ĐTXD năm 2026 | 0 | Không mất điện | Cắt Recloser Biên Giới trụ 186/1 và DS 3 pha trụ 186/1A tuyến 473SD | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0 |
| C. HOTLINE | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Không có | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập | | Thời điểm đóng điện/tái lập | | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác | Nội dung công tác | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Lý do hủy kế hoạch | Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại) | | Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại) | | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-----|-----------------------------|-----|-------------|-----------------|---------------------------------------|-------------------|-------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|--------------------|---|------|---|------|---------|
| | Ngày | Giờ | Ngày | Giờ | | | | | | | | | | | Ngày | Giờ | Ngày | Giờ | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) |
| | Không có | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Hồ Hữu Ngọc